

Số: 340/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 06 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 338/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích T, sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT: 188 tập thể M, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội;住所: số B ngõ T, phố K, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Kim Văn Đ, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: 109 ngõ C, phường T (nay là phường K), quận Đ, Thành phố Hà Nội;住所: 15 ngách A ngõ H, L, phường K, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Bích T và anh Kim Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Bích T và anh Kim Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường T (nay là phường K), quận Đ, Thành phố Hà Nội ngày 31/3/2023.

Sau khi chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Các mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên khuyên giải và bản thân hai bên vợ chồng đã cố gắng hàn gắn tình cảm, giữ gìn hạnh phúc gia đình, tình cảm vợ chồng với nhau nhưng không có kết quả, các mâu thuẫn vợ chồng vẫn không giải quyết được. Hiện nay anh, chị đã sống ly thân, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau.

Nay chị T, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, vậy xin đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Kim Văn Đ. Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Bích T và anh Kim Văn Đ xác nhận vợ chồng có 01 con chung là: Cháu Kim Tú L (nữ), sinh ngày 15/12/2022. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng: anh Đ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2025. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được quyền ngăn cản.

2.3. Về chia tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Bích T và anh Kim Văn Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về nợ: Chị Nguyễn Bích T và anh Kim Văn Đ không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.5. Án phí: Chị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026420 ngày 25/04/2025 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T (nay là UBND phường K),
quận Đ, Thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Công Hách

